

Bản án số: 60/2017/HS-ST
Ngày 21/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Hồng Giang - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Phiên, cán bộ hưu
2. Bà Đinh Thị Thu Huyền, giáo viên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Ong Văn Chúc, Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân N**, sinh năm 1986

Nơi ĐKKH và nơi ở: Thôn M, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12.

Con ông Trần Xuân N, sinh năm 1959 và con bà Lưu Thị H, sinh năm 1961; có vợ là Trần Thị V, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 1489/2006/HS-ST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Xuân N 03 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Ngày 05/02/2008, N chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Anh Chu Phương C, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Xuân N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ ngày 18/4/2017, Nguyễn Văn T ở thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang đi xe buýt từ huyện H đến ngã tư giao nhau giữa quốc lộ 17 và đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang thuộc địa phận thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang chơi. Tại đây, T đã gặp người quen là Chu Phương C ở thôn D, xã T, huyện L. Do cả hai đều nghiện ma túy và cùng biết Trần Xuân N có bán ma túy nên T và C đã rủ nhau đi xe buýt đến nhà N để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày T và C đến nhà N thì thấy N đang ngồi uống nước ở nhà nên đi vào uống nước cùng. Sau đó, T lấy 100.000 đồng trong túi áo khoác phía trước bên tay phải đang mặc ra đưa cho N và nói "Để cho anh cái". N hiểu T muốn mua ma túy heroin nên đồng ý cầm tiền của T cắt vào túi quần và lấy túi nilon đựng ma túy đang để trên bàn uống nước cho một ít ma túy từ trong túi nilon này vào một mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng long gói lại rồi đưa cho T. T cầm gói ma túy này cắt vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Sau khi T mua ma túy của N xong thì C lấy 100.000 đồng từ trong túi quần ra đưa cho N và nói "Để cho anh một cái". N hiểu ý C cũng muốn mua ma túy Heroin nên đồng ý cầm 100.000 đồng của C cắt vào trong túi quần rồi lấy túi nilon đựng ma túy lúc trước cho một ít ma túy vào mảnh giấy được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng long gói lại rồi đưa cho C. C cầm gói ma túy này cắt vào trong túi quần phía trước bên phải thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Dũng phát hiện đến bắt giữ quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: Thu trong túi quần phía trước bên phải của C đang mặc 01 gói giấy có đặc điểm bên ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin đã niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT1". Thu trong túi quần phía trước bên trái của C đang mặc 01 gói giấy có đặc điểm bên ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin đã niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT2". Thu trên mặt bàn uống nước của gia đình nhà N 02 túi nilon đều có đặc điểm màu trắng hàn kín xung quanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, trong đó một túi nilon bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin đã niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT3" và 01 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy tổng hợp nên đã niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT4" và 200.000 đồng trong túi quần của N.

Ngày 19/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra quyết định trưng cầu giám định đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định chất tinh thể thu giữ khi bị bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số: 592/KL-PC54 ngày 21/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy mặt bên ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng là chất ma túy heroin; có khối lượng: 0,009 gam"; "Trong 01

phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy mặt bên ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng là chất ma túy heroin; có khối lượng: 0,015 gam"; "Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT3" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng là chất ma túy heroin; có khối lượng: 0,836 gam"; "Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT4" đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng là chất ma túy Methamphetamine; có khối lượng: 3,793 gam";

Tại cơ quan điều tra Trần Xuân N khai nhận: Do bị nghiện ma túy và biết ở khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có ma túy bán. Ngày 18/4/2017, Ngọc đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 398 rồi bắt xe buýt từ nhà lên thành phố Bắc Giang. Khi đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang thuộc phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang thì N xuống xe, đi bộ trên vỉa hè khoảng 10m thì gặp 01 người đàn ông không quen biết ở đường. N hỏi người đàn ông này "Có ma túy bán không", người đàn ông trả lời là "Có". N nói với người đàn ông này là "Bán cho 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp và heroin". Người đàn ông nhận lấy tiền của N cất vào túi quần đang mặc và lấy từ trong túi quần 02 túi nilon đều có đặc điểm màu trắng hàn gắn kín xung quanh, 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, trong đó 01 túi nilon chứa ma túy heroin, 01 túi nilon chứa ma túy tổng hợp đưa cho N. N cầm 02 túi nilon cất vào trong túi quần rồi đi xe buýt về nhà để 02 túi nilon chứa ma túy trên mặt bàn uống nước, đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi N bán ma túy cho C và T thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 56/KSĐT ngày 21/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Trần Xuân N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và thừa nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố là đúng. Nay bị cáo thấy được hành vi phạm tội của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Nguyễn Văn T và Chu Phương C vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ những liên quan: Đó là việc T và C đã mua ma túy của bị cáo Trần Xuân N với số tiền mỗi người là 100.000 đồng, sau đó bị Cơ quan điều tra bắt giữ quả tang và bị xử phạt hành chính, nay không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2017. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 phong bì thư có niêm phong chất ma túy; đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Ngoài ra, đại diện VKSND huyện Yên Dũng còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 18/4/2017 cũng như các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 18/4/2017, tại nhà của bị cáo N ở thôn M, xã N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng bắt quả tang bị cáo Trần Xuân N đang bán trái phép 0,009g ma túy Heroin cho Chu Phương C với giá 100.000 đồng và 0,015g ma túy Heroin cho Nguyễn Văn T với giá 100.000 đồng.

Theo cấu thành cơ bản và khung hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 so với cấu thành cơ bản và khung hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 không có sự thay đổi. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục theo quy định tại Nghị định 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Xuân N phạm tội tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do bị cáo phạm tội nhiều lần nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo có đầy đủ năng lực chịu TNHS thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bên cạnh đó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Đối với loại tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có những chế tài hết sức nghiêm khắc. Song, các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Do đó, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải

tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như ý kiến của đại diện VKSND huyện đề nghị.

Xét về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không có. Song, HĐXX thấy rằng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 1489/2006/HS-ST ngày 29/9/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt bị cáo Trần Xuân N 03 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội rất nghiêm trọng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 228- Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với tội phạm do bị cáo thực hiện có thu lời bất hợp pháp, lẽ ra HĐXX cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, theo xác nhận của địa phương, HĐXX thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, việc áp dụng hình phạt bổ sung là khó khả thi nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này, có Nguyễn Văn T và Chu Phương C đã có hành vi mua ma túy của bị cáo N, mục đích để sử dụng, nhưng lượng ma túy ít chưa đủ cấu thành tội phạm theo Thông tư 17 hướng dẫn các tội về ma túy. Công an huyện Yên Dũng đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T và Chu Phương C là phù hợp pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

- **Về vật chứng vụ án:** Số vật chứng của vụ án gồm: 04 phong bì thư bên trong có chứa chất ma túy được dán kín, được niêm phong hoàn lại sau giám định và 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

HĐXX thấy: 04 phong bì thư được niêm phong bên trong có chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có, nên được tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; các Điều 191, 231 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân N 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 18/4/2017. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 phong bì thư đã được gián kín niêm phong, bên trong có ma túy hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(Vật chứng của vụ án như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng ngày 23 và ngày 28/ 8/2017)

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Xuân N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán

Thân Hồng Giang